

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu

Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 16

QUYỂN THỨ 390

HỘI THỨ NHẤT

Phẩm

CHẲNG KHÁ ĐỘNG

Thứ 70 - 5

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp bản tánh đều không, trong bản tánh không đều vô sai khác, các Bồ-tát Ma-ha-tát hãy trụ chỗ nào phát khởi tâm Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, tác lời nguyện này: “Ta phải tới chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rộng lớn”. Bạch Thế Tôn! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề không hai hành tướng, chẳng hai hành tướng năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như lời người nói: Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-

đề không hai hành tướng, chẳng hai hành tướng năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì có sao? Thiện Hiện! Bồ-đề không hai, cũng không phân biệt. Nếu kẻ đối Bồ-đề hành nơi hai tướng, có phân biệt, tất chẳng năng chứng được.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng đối Bồ-đề hành nơi hai tướng, cũng chẳng phân biệt, đều vô sở trụ, phát khởi tâm Vô thượng Chánh Đẳng Giác. Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp chẳng hành hai tướng, cũng chẳng phân biệt, đều vô sở hành, thời năng tới chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rộng lớn. Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng hành hai tướng, mà năng chứng được.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát có mấy Bồ-đề đều vô sở hành. Nghĩa là chẳng hành nơi sắc, cũng chẳng hành nơi thọ tướng hành thức. Chẳng hành nơi nhãn xứ, cũng chẳng hành nơi nhĩ tỷ thiết thân ý xứ. Chẳng hành nơi sắc xứ, cũng chẳng hành nơi thanh hương vị xúc pháp xứ.

Chẳng hành nơi nhãn giới, cũng chẳng hành nơi nhĩ tỷ thiết thân ý giới. Chẳng hành nơi sắc giới, cũng chẳng hành nơi thanh hương vị xúc pháp giới. Chẳng hành nơi nhãn thức giới, cũng chẳng hành nơi nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới. Chẳng hành nơi

nhân xúc, cũng chẳng hành nơi nhĩ tử thiệt thân ý xúc. Chẳng hành nơi nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng chẳng hành nơi nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Chẳng hành nơi địa giới, cũng chẳng hành nơi thủy hỏa phong không thức giới. Chẳng hành nơi nhân duyên; cũng chẳng hành nơi đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên. Chẳng hành nơi các pháp theo duyên sanh ra. Chẳng hành nơi vô minh; cũng chẳng hành nơi hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não.

Chẳng hành nơi Bồ thí Ba-la-mật-đa; cũng chẳng hành nơi Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành nơi nội không; cũng chẳng hành nơi ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.

Chẳng hành nơi bốn niệm trụ; cũng chẳng hành nơi bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn,

năm lục, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Chẳng hành nơi khổ thánh đế, cũng chẳng hành nơi tập diệt đạo thánh đế.

Chẳng hành nơi bốn tĩnh lục; cũng chẳng hành nơi bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng hành nơi tám giải thoát; cũng chẳng hành nơi tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Chẳng hành nơi đà-la-ni môn, cũng chẳng hành nơi tam-ma-địa môn. Chẳng hành nơi không giải thoát môn; cũng chẳng hành nơi vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Chẳng hành nơi Cực hỷ địa; cũng chẳng hành nơi Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Chẳng hành nơi năm nhãn, cũng chẳng hành nơi sáu thần thông.

Chẳng hành nơi Phật mười lục; cũng chẳng hành nơi bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng hành nơi ba mươi hai tướng đại sĩ, cũng chẳng hành nơi tám mươi tùy hảo. Chẳng hành nơi pháp vô vong thất; cũng chẳng hành nơi tánh hằng trụ xả. Chẳng hành nơi nhất thiết trí; cũng chẳng hành nơi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Chẳng hành nơi quả Dự lưu; cũng chẳng hành nơi quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-

đề. Chẳng hành nơi tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng chẳng hành nơi chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Vì có sao? Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát có mấy Bồ-đề chẳng duyên danh thanh chấp ngã, ngã sở. Nghĩa là chẳng tác nghi này: Ta hành nơi sắc, ta hành nơi thọ tưởng hành thức. Cũng chẳng tác nghi này: Ta hành nơi nhãn xúc, ta hành nơi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc. Cũng chẳng tác nghi này: Ta hành nơi sắc xúc, ta hành nơi thanh hương vị xúc pháp xúc.

Cũng chẳng tác nghi này: Ta hành nơi nhãn giới, ta hành nơi nhĩ tỷ thiết thân ý giới. Cũng chẳng tác nghi này: Ta hành nơi sắc giới, ta hành nơi thanh hương vị xúc pháp giới. Cũng chẳng tác nghi này: Ta hành nơi nhãn thức giới, ta hành nơi nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới. Cũng chẳng tác nghi này: Ta hành nơi nhãn xúc, ta hành nơi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc. Cũng chẳng tác nghi này: Ta hành nơi nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, ta hành nơi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Cũng chẳng tác nghi này: Ta hành nơi địa giới, ta hành nơi thủy hỏa phong không thức giới. Cũng chẳng tác nghi này: Ta hành nơi nhân duyên; ta hành nơi đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên. Cũng chẳng tác nghi này: Ta hành

**nơi các pháp theo duyên sanh ra. Cũng chẳng tác
nghĩ này: Ta hành nơi vô minh; ta hành nơi hành,
thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh,
lão tử sầu than khổ ưu não.**

**Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi Bồ thí
Ba-la-mật-đa; ta hành nơi Tịnh giới, An nhẫn, Tinh
tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi nội
không; ta hành nơi ngoại không, nội ngoại không,
không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi
không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán
không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng
không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không,
bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không,
vô tánh tự tánh không.**

**Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi bốn
niệm trụ; ta hành nơi bốn chánh đoạn, bốn thần túc,
năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo
chi. Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi khổ
thánh đế; ta hành nơi tập diệt đạo thánh đế. Cũng
chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi bốn tĩnh lự; ta
hành nơi bốn vô lượng, bốn vô sắc định.**

**Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi tám giải
thoát; ta hành nơi tám thắng xứ, chín thứ đệ định,
mười biến xứ. Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành**

nơi đà-la-ni môn, ta hành nơi tam-ma-địa môn. Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi không giải thoát môn; ta hành nơi vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi Cực hỷ địa; ta hành nơi Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi năm nhãn, ta hành nơi sáu thần thông.

Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi Phật mười lực; ta hành nơi bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi ba mươi hai tướng đại sĩ, ta hành nơi tám mươi tùy hảo. Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi pháp vô vong thất, ta hành nơi tánh hằng trụ xả. Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi nhất thiết trí; ta hành nơi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi quả Dự lưu; ta hành nơi quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề. Cũng chẳng tác nghĩ này: Ta hành nơi tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, ta hành nơi chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát có mấy Bồ-đề chẳng lấy nên hành, chẳng bỏ nên hành.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát có mấy Bồ-đề chẳng lấy nên hành, chẳng bỏ nên hành, các Bồ-tát Ma-ha-tát có mấy Bồ-đề phải hành ở chỗ nào?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Hóa thân chư Phật có mấy Bồ-đề phải hành ở chỗ nào, vì lấy nên hành hay bỏ nên hành? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng lấy bỏ vậy. Bạch Thiện Thệ! Chẳng lấy bỏ vậy. Hóa thân chư Phật thật vô sở hữu, làm sao nói được có mấy Bồ-đề, có chỗ sở hành hoặc lấy hoặc bỏ.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Bồ-đề trong mộng các A-la-hán phải hành ở chỗ nào, vì lấy nên hành hay bỏ nên hành? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng lấy bỏ vậy. Bạch Thiện Thệ! Chẳng lấy bỏ vậy. Các A-la-hán đều dứt hết hẳn các lậu hôn trầm, thù miên, cái triền, rốt ráo không mộng, làm sao còn có Bồ-đề trong mộng, có chỗ sở hành hoặc lấy hoặc bỏ. Phật nói: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có mấy Bồ-đề cũng lại như vậy, chẳng lấy nên hành, chẳng bỏ nên hành, đều vô hành xứ, vì bản tánh không vậy.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có mấy Bồ-đề chẳng lấy nên hành, chẳng bỏ nên hành, đều vô hành xứ. Nghĩa là chẳng hành nơi sắc, cũng chẳng hành nơi thọ tướng hành thức. Chẳng hành nơi nhãn xứ, cũng chẳng hành nơi nhĩ tử thiết thân ý xứ. Chẳng hành nơi sắc xứ, cũng chẳng hành nơi thanh hương vị xúc pháp xứ.

Chẳng hành nơi nhãn giới, cũng chẳng hành nơi nhĩ tử thiết thân ý giới. Chẳng hành nơi sắc giới, cũng chẳng hành nơi thanh hương vị xúc pháp giới. Chẳng hành nơi nhãn thức giới, cũng chẳng hành nơi nhĩ tử thiết thân ý thức giới. Chẳng hành nơi nhãn xúc, cũng chẳng hành nơi nhĩ tử thiết thân ý xúc. Chẳng hành nơi nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng chẳng hành nơi nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Chẳng hành nơi địa giới, cũng chẳng hành nơi thủy hỏa phong không thức giới. Chẳng hành nơi nhân duyên; cũng chẳng hành nơi đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên. Chẳng hành nơi các pháp theo duyên sanh ra. Chẳng hành nơi vô minh; cũng chẳng hành nơi hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não.

Chẳng hành nơi Bồ thí Ba-la-mật-đa; cũng chẳng hành nơi Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành nơi nội không; cũng chẳng hành nơi ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.

Chẳng hành nơi bốn niệm trụ; cũng chẳng hành nơi bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Chẳng hành nơi khổ thánh đế, cũng chẳng hành nơi tập diệt đạo thánh đế.

Chẳng hành nơi bốn tĩnh lực; cũng chẳng hành nơi bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng hành nơi tám giải thoát; cũng chẳng hành nơi tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Chẳng hành nơi đà-la-ni môn, cũng chẳng hành nơi tam-ma-địa môn. Chẳng hành nơi không giải thoát môn; cũng chẳng hành nơi vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Chẳng hành nơi Cực hỷ địa; cũng chẳng hành nơi Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực

nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Chẳng hành nơi năm nhãn, cũng chẳng hành nơi sáu thần thông.

Chẳng hành nơi Phật mười lục; cũng chẳng hành nơi bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng hành nơi ba mươi hai tướng đại sĩ, cũng chẳng hành nơi tám mươi tùy hảo. Chẳng hành nơi pháp vô vong thất, cũng chẳng hành nơi tánh hằng trụ xả. Chẳng hành nơi nhất thiết trí; cũng chẳng hành nơi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Chẳng hành nơi quả Dự lưu; cũng chẳng hành nơi quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề. Chẳng hành nơi tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng chẳng hành nơi chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề ấy.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đâu chẳng hành Bồ thí Ba-la-mật-đa; chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nội không; chẳng hành ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc

không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự
tánh không. Chẳng hành bốn niệm trụ; chẳng hành
bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực,
bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Chẳng hành
khổ thánh đế, chẳng hành tập diệt đạo thánh đế.
Chẳng hành bốn tĩh lục; chẳng hành bốn vô lượng,
bốn vô sắc định. Chẳng hành tám giải thoát; chẳng
hành tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.
Chẳng hành tất cả đà-la-ni môn, chẳng hành tất cả
tam-ma-địa môn. Chẳng hành không giải thoát
môn; chẳng hành vô tướng, vô nguyện giải thoát
môn. Chẳng vào Bồ-tát chánh tánh ly sanh. Chẳng
hành Cực hỷ địa; chẳng hành Ly cấu địa, Phát
quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện
tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa,
Pháp vân địa. Chẳng hành năm nhãn, chẳng hành
sáu thần thông. Chẳng hành Phật mười lực; chẳng
hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi,
đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng
hành ba mươi hai tướng đại sĩ, chẳng hành tám
mười tùy hảo. Chẳng hành pháp vô vong thất,
chẳng hành tánh hằng trụ xả. Chẳng hành nhất
thiết trí; chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng
trí. Chẳng trụ Bồ-tát thần thông thù thắng, thành
thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật mà được Vô
thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật nói: Đâu phải vậy. Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát có mấy Bồ-đề tuy vô hành xứ, mà các Bồ-tát Ma-ha-tát cần hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Cần hành nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Cần hành bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Cần hành khổ tập diệt đạo thánh đế. Cần hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cần hành tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Cần hành tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn. Cần hành không giải thoát môn, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Cần vào Bồ-tát chánh tánh ly sanh. Cần hành Cực hỷ địa, Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Cần hành năm nhãn, sáu thần thông. Cần hành Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Cần hành ba mươi hai tướng đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Cần hành pháp vô vong thất,

tánh hằng trụ xả. Cần hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cần trụ Bồ-tát thần thông thù thắng, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, mới được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát có mấy Bồ-đề, nếu vô hành xứ, hầu như không có Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng trụ Bồ thí Ba-la-mật-đa; chẳng trụ Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu lâu khiến viên mãn. Chẳng trụ nội không; chẳng trụ ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, tu lâu khiến viên mãn. Chẳng trụ bốn niệm trụ; chẳng trụ bốn chánh đạo, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, tu lâu khiến viên mãn. Chẳng trụ khổ thánh đế, chẳng trụ tập diệt đạo thánh đế, tu lâu khiến viên mãn. Chẳng trụ bốn tĩnh lự; chẳng trụ bốn vô lượng, bốn vô sắc định, tu lâu khiến viên mãn. Chẳng trụ tám giải thoát; chẳng trụ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, tu lâu khiến viên mãn. Chẳng trụ tất cả đà-la-ni môn, chẳng trụ tất

cả tam-ma-địa môn, tu lâu khiến viên mãn. Chẳng trụ không giải thoát môn; chẳng trụ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, tu lâu khiến viên mãn. Chẳng vào Bồ-tát chánh tánh ly sanh. Chẳng trụ Cực hỷ địa; chẳng trụ Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viên hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa, tu lâu khiến viên mãn. Chẳng trụ năm nhãn, chẳng trụ sáu thần thông, tu lâu khiến viên mãn. Chẳng trụ Phật mười lực; chẳng trụ bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, tu lâu khiến viên mãn. Chẳng trụ ba mươi hai tướng đại sĩ, chẳng trụ tám mươi tùy hảo, tu lâu khiến viên mãn. Chẳng trụ pháp vô vong thất, chẳng trụ tánh hằng trụ xả, tu lâu khiến viên mãn. Chẳng trụ nhất thiết trí; chẳng trụ đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tu lâu khiến viên mãn. Chẳng trụ Bồ-tát thần thông thù thắng, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, tu lâu khiến viên mãn, mà được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật nói: Đâu phải vậy. Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát có mấy Bồ-đề, tuy vô hành xứ, mà các Bồ-tát Ma-ha-tát cần trụ Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu lâu khiến viên mãn. Cần trụ nội không, ngoại không,

nội ngoại không, không không, đại không, thắng
nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh
không, vô tế không, tán không, vô biến dị không,
bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng
không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không,
vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh
không, tu lâu khiến viên mãn. Cần trụ bốn niệm trụ,
bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực,
bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, tu lâu khiến
viên mãn. Cần trụ khổ tập diệt đạo thánh đế, tu lâu
khiến viên mãn. Cần trụ bốn tĩnh lự, bốn vô lượng,
bốn vô sắc định, tu lâu khiến viên mãn. Cần trụ tám
giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười
biến xứ, tu lâu khiến viên mãn. Cần trụ tất cả ða-
la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn, tu lâu khiến viên
mãn. Cần trụ không giải thoát môn, vô tướng, vô
nguyện giải thoát môn, tu lâu khiến viên mãn. Cần
vào Bồ-tát chánh tánh ly sanh. Cần trụ Cực hỷ địa,
Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan
thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động
địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa, tu lâu khiến viên
mãn. Cần trụ năm nhãn, sáu thần thông, tu lâu
khiến viên mãn. Cần trụ Phật mười lực, bốn vô sở
úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả,
mười tám pháp Phật bất cộng, tu lâu khiến viên
mãn. Cần trụ ba mươi hai tướng đại sĩ, tám mươi
tùy hảo, tu lâu khiến viên mãn. Cần trụ pháp vô

vong thất, tánh hằng trụ xả, tu lâu khiến viên mãn. Cần trụ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tu lâu khiến viên mãn. Cần trụ Bồ-tát thần thông thù thắng, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, tu lâu khiến viên mãn, mới được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu các căn lành chưa cực viên mãn, quyết chẳng năng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nên trụ sắc bản tánh không, nên trụ thọ tướng hành thức bản tánh không. Nên trụ nhãn xứ bản tánh không, nên trụ nhĩ tỷ thiết thân ý xứ bản tánh không. Nên trụ sắc xứ bản tánh không. Nên trụ thanh hương vị xúc pháp xứ bản tánh không.

Nên trụ nhãn giới bản tánh không. Nên trụ nhĩ tỷ thiết thân ý giới bản tánh không. Nên trụ sắc giới bản tánh không, nên trụ thanh hương vị xúc pháp giới bản tánh không. Nên trụ nhãn thức giới bản tánh không, nên trụ nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới bản tánh không. Nên trụ nhãn xúc bản tánh không, nên trụ nhĩ tỷ thiết thân ý xúc bản tánh không. Nên trụ nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ bản tánh

không, nên trụ nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ bản tánh không.

Nên trụ địa giới bản tánh không, nên trụ thủy hỏa phong không thức giới bản tánh không. Nên trụ nhân duyên bản tánh không; nên trụ đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên bản tánh không. Nên trụ các pháp theo duyên sanh ra bản tánh không. Nên trụ vô minh bản tánh không; nên trụ hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não bản tánh không.

Nên trụ Bồ thí Ba-la-mật-đa bản tánh không; nên trụ Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa bản tánh không. Nên trụ nội không bản tánh không; nên trụ ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không bản tánh không.

Nên trụ bốn niệm trụ bản tánh không; nên trụ bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi bản tánh

không. Nên trụ khổ thánh đế bản tánh không, nên trụ tập diệt đạo thánh đế bản tánh không. Nên trụ bốn tĩnh lự bản tánh không; nên trụ bốn vô lượng, bốn vô sắc định bản tánh không. Nên trụ tám giải thoát bản tánh không; nên trụ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ bản tánh không. Nên trụ đà-la-ni môn bản tánh không, nên trụ tam-ma-địa môn bản tánh không. Nên trụ không giải thoát môn bản tánh không; nên trụ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn bản tánh không.

Nên trụ Cực hỷ địa bản tánh không; nên trụ Ly cầu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa bản tánh không. Nên trụ năm nhãn bản tánh không, nên trụ sáu thần thông bản tánh không.

Nên trụ Phật mười lực bản tánh không; nên trụ bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng bản tánh không. Nên trụ ba mươi hai tướng đại sĩ bản tánh không, nên trụ tám mươi tùy hảo bản tánh không. Nên trụ pháp vô vong thất bản tánh không, nên trụ tánh hằng trụ xả bản tánh không. Nên trụ nhất thiết trí bản tánh không; nên trụ đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bản tánh không.

Nên trụ quả Dự lưu bản tánh không; nên trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề bản tánh không. Nên trụ tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát bản tánh không, nên trụ chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề bản tánh không.

Nên trụ tất cả pháp bản tánh không, nên trụ tất cả hữu tình bản tánh không. Tu các công đức khiến viên mãn rồi, mới chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Các pháp bản tánh không này và hữu tình bản tánh không rất đối vắng lặng, không có chút pháp năng tăng năng giảm, năng sanh năng diệt, năng đoạn năng thường, năng nhiễm năng tịnh, năng đắc quả, năng hiện quán.

Thiện Hiện phải biết: Bồ-tát Ma-ha-tát nương thể tục ngôn thuyết mà thi thiết ra pháp, nên nói tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật rõ biết bản tánh không rồi, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng phải nghĩa chơn thắng. Vì có sao? Trong nghĩa chơn thắng vô sắc khá được, cũng vô thọ tướng hành thức khá được. Vô nhãn xứ khá được, cũng vô nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ khá được. Vô sắc xứ khá được, cũng vô thanh hương vị xúc pháp xứ khá được.

Vô nhân giới khá được, cũng vô nhĩ tử thiết thân ý giới khá được. Vô sắc giới khá được, cũng vô thanh hương vị xúc pháp giới khá được. Vô nhân thức giới khá được, cũng vô nhĩ tử thiết thân ý thức giới khá được. Vô nhân xúc khá được, cũng vô nhĩ tử thiết thân ý xúc khá được. Vô nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ khá được, cũng vô nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khá được.

Vô địa giới khá được, cũng vô thủy hỏa phong không thức giới khá được. Vô nhân duyên khá được; cũng vô đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên khá được. Vô các pháp theo duyên sanh ra khá được. Vô vô minh khá được; cũng vô hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não khá được.

Vô Bồ thí Ba-la-mật-đa khá được; cũng vô Tịnh giới, An nhân, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa khá được.

Vô nội không khá được; cũng vô ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không,

vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không khá được.

Vô bốn niệm trụ khá được; cũng vô bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khá được. Vô khổ thánh đế khá được, cũng vô tập diệt đạo thánh đế khá được. Vô bốn tĩh lự khá được; cũng vô bốn vô lượng, bốn vô sắc định khá được. Vô tám giải thoát khá được; cũng vô tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khá được. Vô đà-la-ni môn khá được, cũng vô tam-ma-địa môn khá được. Vô không giải thoát môn khá được; cũng vô vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khá được.

Vô Cực hỷ địa khá được; cũng vô Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa khá được. Vô năm nhãn khá được, cũng vô sáu thần thông khá được.

Vô Phật mười lực khá được; cũng vô bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khá được. Vô ba mươi hai tướng đại sĩ khá được, cũng vô tám mươi tùy hảo khá được. Vô pháp vô vong thất khá được, cũng vô tánh hằng trụ xả khá được. Vô nhất thiết

trí khá được; cũng vô đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá được.

Vô quả Dự lưu khá được; cũng vô quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề khá được. Vô tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khá được, cũng vô chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khá được. Vô kể hành hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khá được, cũng vô kể hành Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khá được.

Thiện Hiện! Các pháp như thế đều nương ngôn thuyết thế tục mà thi thiết, chẳng nương thẳng nghĩa.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, từ sơ phát tâm tuy rất mãnh lợi vì các hữu tình hành hạnh Bồ-đề, mà đối tâm đây đều vô sở đắc, đối các hữu tình cũng vô sở đắc, đối Đại Bồ-đề cũng vô sở đắc, đối Phật Bồ-tát cũng vô sở đắc.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều vô sở hữu, đều chẳng khá được, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao hành hạnh Bồ-đề? Làm sao năng được Vô thượng Bồ-đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Người với khi trước, nương cõi chỉ đoạn để dứt các phiền não, được căn vô lậu, trụ định vô gián, được quả Dự

lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán. Người với khi ấy, và thấy hữu tình hoặc tâm hoặc đạo, hoặc quả các đạo có khá được chăng? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thấy có. Bạch Thiện Thế! Chẳng khá được.

Phật nói: Thiện Hiện! Nếu người khi kia đều vô sở đắc, làm sao nói được quả A-la-hán? Thiện Hiện đáp rằng: Nương thuyết thế tục, chẳng nương thắng nghĩa. Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy, như người mới nói. Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như thế, nương thuyết thế tục, hành hạnh Bồ-đề và được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng nương thắng nghĩa.

Thiện Hiện! Nương thế tục nên thi thiết có sắc, thi thiết có thọ tướng hành thức. Nương thế tục nên thi thiết có nhãn xúc, thi thiết có nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc. Nương thế tục nên thi thiết có sắc xúc, thi thiết có thanh hương vị xúc pháp xúc.

Nương thế tục nên thi thiết có nhãn giới, thi thiết có nhĩ tỷ thiệt thân ý giới. Nương thế tục nên thi thiết có sắc giới, thi thiết có thanh hương vị xúc pháp giới. Nương thế tục nên thi thiết có nhãn thức giới, thi thiết có nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới. Nương thế tục nên thi thiết có nhãn xúc, thi thiết có nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc. Nương thế tục nên thi thiết có nhãn

**xúc làm duyên sanh ra các thọ, thi thiết có nhĩ tử
thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Nương thể tục nên thi thiết có địa giới, thi thiết
có thủy hỏa phong không thức giới. Nương thể tục
nên thi thiết có nhân duyên; thi thiết có đẳng vô gián
duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên. Nương
thể tục nên thi thiết có các pháp theo duyên sanh ra.
Nương thể tục nên thi thiết có vô minh; thi thiết có
hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu,
sanh, lão tử sầu than khổ ưu não.**

**Nương thể tục nên thi thiết có Bồ thí Ba-la-mật-
đa; thi thiết có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh
lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nương thể tục nên thi thiết có nội không; thi
thiết có ngoại không, nội ngoại không, không
không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi
không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán
không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng
không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không,
bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không,
vô tánh tự tánh không.**

**Nương thể tục nên thi thiết có bốn niệm trụ; thi
thiết có bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn,
năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi.
Nương thể tục nên thi thiết có khổ thánh đế, thi thiết**

có tập diệt đạo thánh đế. Nương thể tục nên thi thiết có bốn tinh lục; thi thiết có bốn vô lượng, bốn vô sắc định.

Nương thể tục nên thi thiết có tám giải thoát; thi thiết có tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Nương thể tục nên thi thiết có đà-la-ni môn, thi thiết có tam-ma-địa môn. Nương thể tục nên thi thiết có không giải thoát môn; thi thiết có vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Nương thể tục nên thi thiết có Cực hỷ địa; thi thiết có Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Nương thể tục nên thi thiết có năm nhãn, thi thiết có sáu thần thông.

Nương thể tục nên thi thiết có Phật mười lực; thi thiết có bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Nương thể tục nên thi thiết có ba mươi hai tướng đại sĩ, thi thiết có tám mươi tùy hảo.

Nương thể tục nên thi thiết có pháp vô vong thất; thi thiết có tánh hằng trụ xả. Nương thể tục nên thi thiết có nhất thiết trí; thi thiết có đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Nương thể tục nên thi thiết có quả Dự lưu; thi thiết có quả Nhất lai, Bất hoàn,

A-la-hán, Độc giác Bồ-đề. Nương thế tục nên thi thiết có tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, thi thiết có chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nương thế tục nên thi thiết có hữu tình; thi thiết có Bồ-tát, chư Phật Thế Tôn, chớ chẳng nương thắng nghĩa.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng thấy có pháp năng đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có tăng có giảm, có ích có tổn, vì tất cả pháp bản tánh không vậy.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp quán bản tánh không cũng chẳng khá được hưởng tâm sơ phát mà có khá được. Hưởng tu Bồ thí Ba-la-mật-đa mà có khá được; hưởng tu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà có khá được. Hưởng trụ nội không mà có khá được; hưởng trụ ngoại không nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không mà có khá được. Hưởng tu bốn niệm trụ mà có khá được; hưởng tu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi mà

có khá được. Huống trụ khổ thánh đế mà có khá được, huống trụ tập diệt đạo thánh đế mà có khá được. Huống tu bốn tĩnh lự mà có khá được; huống tu bốn vô lượng, bốn vô sắc định mà có khá được. Huống tu tám giải thoát mà có khá được; huống tu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ mà có khá được. Huống tu đà-la-ni môn mà có khá được, huống tu tam-ma-địa môn mà có khá được. Huống tu không giải thoát môn mà có khá được; huống tu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn mà có khá được. Huống tu Cực hỷ địa mà có khá được; huống tu Ly cầu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa mà có khá được. Huống tu năm nhãn mà có khá được, huống tu sáu thần thông mà có khá được. Huống tu Phật mười lực mà có khá được; huống tu bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng mà có khá được. Huống tu ba mươi hai tướng đại sĩ mà có khá được, huống tu tám mươi tùy hảo mà có khá được. Huống tu pháp vô vong thất mà có khá được, huống tu tánh hằng trụ xả mà có khá được. Huống tu nhất thiết trí mà có khá được; huống tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà có khá được. Huống tu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát mà có khá được, huống tu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có khá được.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả Phật pháp sở tu trụ, nếu có sở đắc, không có lẽ ấy. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nhiều ích hữu tình thường không gián đoạn.

HỘI THỨ NHẤT

Phẩm

THÀNH THỰC HỮU TÌNH

Thứ 71 - 1

Bảy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bồ thí Ba-la-mật-đa; tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. An trụ nội không; an trụ ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Tu hành bốn niệm trụ; tu hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. An trụ khổ thánh đế, an trụ tập diệt đạo thánh đế. Tu hành bốn tĩnh lự; tu hành bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu hành tám giải thoát; tu hành tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Tu hành đà-la-ni môn, tu hành tam-ma-địa môn. Tu hành không giải thoát môn; tu hành vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu hành Cực hỷ địa; tu hành Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa,

Pháp vân địa. Tu hành năm nhẫn, tu hành sáu thần thông. Tu hành Phật mười lực; tu hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành ba mươi hai tướng đại sĩ, tu hành tám mươi tùy hảo. Tu hành pháp vô vong thất, tu hành tánh hằng trụ xả. Tu hành nhất thiết trí; tu hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Tu hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, tu hành chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nếu chưa viên mãn chẳng năng chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao tu đạo Bồ-tát khiến được viên mãn năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo, khi tu hành Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng đặc bồ thí, chẳng đặc năng thí, chẳng đặc sở thí, chẳng đặc sở vi; cũng chẳng xa lìa các pháp như thế mà hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này thời năng tu đạo Bồ-tát viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo, khi tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng đặc tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lực, bát-nhã; chẳng đặc năng

tu, chẳng đắc sở tu, chẳng đắc sở vi; cũng chẳng xa
lìa các pháp như thế mà hành Tịnh giới, An nhẫn,
Tịnh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bồ-tát
Ma-ha-tát này thời năng tu đạo Bồ-tát viên mãn.
Nhu vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành
Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo tu đạo
Bồ-tát khiến được viên mãn, năng chứng Vô thượng
Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-
nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo, khi an trụ
nội không, chẳng đắc nội không, chẳng đắc năng
trụ, chẳng đắc sở trụ, chẳng đắc sở vi, cũng chẳng
xa lìa các pháp như thế mà trụ nội không. Bồ-tát
Ma-ha-tát này thời năng tu đạo Bồ-tát viên mãn.
Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã
Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo, khi an trụ ngoại
không, nội ngoại không, không không, đại không,
thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất
cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị
không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng
tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc
không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự
tánh không; chẳng đắc ngoại không cho đến vô tánh
tự tánh không, chẳng đắc năng trụ, chẳng đắc sở
trụ, chẳng đắc sở vi, cũng chẳng xa lìa các pháp như
thế mà trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh

không. Bồ-tát Ma-ha-tát này thời năng tu đạo Bồ-tát viên mãn. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo tu đạo Bồ-tát khiến được viên mãn, năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo, khi tu hành bốn niệm trụ, chẳng đắc bốn niệm trụ, chẳng đắc năng tu, chẳng đắc sở tu, chẳng đắc sở vi, cũng chẳng xa lìa các pháp như thế mà tu bốn niệm trụ. Bồ-tát Ma-ha-tát này thời năng tu đạo Bồ-tát viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo, khi tu hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi; chẳng đắc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi, chẳng đắc năng tu, chẳng đắc sở tu, chẳng đắc sở vi, cũng chẳng xa lìa các pháp như thế mà tu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Bồ-tát Ma-ha-tát này thời năng tu đạo Bồ-tát viên mãn. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo tu đạo Bồ-tát khiến được viên mãn, năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.